

PHẦN 1 – QUỶ ẢNH

HỒI BẢY

Ản Lăng

Đ

hàn Liễu là thứ người chẳng ra gì, cả đời chỉ biết đến thương.

Lý Túc lại càng tệ hại, mang danh nhất đại tôn sư, vậy mà võ công không bằng các đệ tử.

o0o

An Lạc trấn, đúng như cái tên của mình, vừa yên bình vừa vui vẻ, tưởng như cái thế giới đầy máu tanh vẫn được người ta gọi là “giang hồ” chẳng hề có ảnh hưởng gì tới cuộc sống ở đây.

Con đường dọc trấn thẳng tắp, rộng hai trượng rưỡi, dài gần một dặm. Hai bên đường nhà cửa san sát, tuy vậy nhà nào nhà nấy đều nhỏ xinh xinh, được xây cất theo cùng một kiến trúc đơn giản. Người dân ở đây không thích thứ nổi bật, khác lạ, họ chỉ ưa nhìn những điều giản dị, bình phàm.

Đột nhiên có một kỵ sĩ ruổi ngựa từ xa tới, vó ngựa không gấp, dáng người thông dong như đi dạo. Quả thực giữa chốn bình dân này thì đó là một điểm nhấn khá nổi bật, dễ gây chú ý. Cũng bởi vậy mà hai bên đường có rất nhiều con mắt dõi theo khách lạ, ai nấy đều cố gắng nhận biết phần nào thân thế của kẻ lữ hành để lường trước những việc mà hắn có thể gây ra cho cái trấn nhỏ bé này.

Khách là một thư sinh, mình mặc nho phục màu lam, khuôn mặt rạng rỡ, mắt nhìn thẳng về phía trước, mái tóc xơ xác từng lọn buông lòa xòa trước trán. Con ngựa màu lông vốn bàng bạc nhưng đã bị bụi nhuộm thành màu hung đỏ, tấm áo lam cũng cũ kỹ cũng nhuộm bụi.

Đến trước một tửu quán có đề ba chữ “Vạn Hương Quán”, người áo lam liền nhảy phắt xuống ngựa, phủi bột bụi trên đầu tóc, quần áo rồi vén rèm bước vào.

Trong quán rượu vốn có khá đông người, chỉ là bây giờ đều không uống rượu nữa, bởi vì có một thanh kiếm đang tốt trần...

Người áo lam dường như hơi thất vọng, đang định quay bước, nhưng rồi miễn cưỡng thở hắt ra một tiếng, lẳng lặng chọn một bàn gần cửa sổ, ngồi xuống quan sát hoạt cảnh trước mặt.

Thanh kiếm đó nằm trên tay một thư sinh trẻ măng, y phục hoa lệ, mũi kiếm chĩa vào tam tinh một đạo nhân áo trắng.

Kiếm tỏa ra bạch quang dịu dịu, trầm ấm và điểm đậm, chuôi kiếm nạm bạch ngọc, ngù kiếm làm bằng tơ quý, sóng sánh lay động theo nhịp rung của thư sinh trẻ tuổi. Xem khí chất lẫn tuổi tác của hắn, dường như đều không có chỗ nào xứng đáng với thanh bảo kiếm đó.

Đạo nhân thì ngược lại, vẫn điềm tĩnh ngồi đó, thần sắc nhã nhặn, vẻ mặt nhu hòa, đôi môi mỏng hơi mím lại một cách uy nghiêm. Hắn không hề cau mày, mắt vẫn nhắm hờ như nhập định, chỉ dùng ngón trỏ gạt nhẹ mũi kiếm sang một bên, rồi chậm rãi nâng chén rượu lên môi...

Thư sinh trẻ tuổi cười gằn, mũi kiếm vẩy nhẹ, lập tức nghe "cách" một tiếng, chén rượu trên tay đạo nhân đã bị nứt làm đôi.

Đạo nhân lắc đầu cười, tiện tay quăng cả chén lẫn rượu ra ngoài cửa sổ, giọng nói tỏ vẻ ngán ngẩm:

- Nhị đệ, ta không đấu với người!

Thư sinh trẻ tuổi cười mát:

- Ai là nhị đệ của người? Người không xứng đáng là người Triệu gia, càng không xứng đáng là đại ca của ta. Khôn hồn hãy giao ra bí quyết Xuyên Sơn Thích của nhà họ Triệu, ta sẽ tha cho người!

Đạo nhân điềm tĩnh nói:

- Nhị đệ, chẳng lẽ đệ không nhớ, ta chính vì đã lỡ lời mạo phạm, hạ thấp giá trị của Xuyên Sơn Thích mà phụ thân mới đuổi ta đi sao? Trong mắt ta đã không có Xuyên Sơn Thích thì ta còn lấy nó làm gì? Hướng hồ ta là đệ tử chính thống của Võ Đang, hấp thu chân truyền Thái Hư Kiếm Pháp, ta còn cần gì đến Xuyên Sơn Thích của đệ nữa?

Thư sinh trẻ tuổi giận dữ:

- Xuyên Sơn Thích là pho thương pháp đứng đầu thiên hạ, người còn dám buông lời mỉa mai?

Đạo nhân ngán ngẩm lắc đầu, cùng lúc đó có một giọng cười chua loét vang lên:

- Há há há, đứng đầu thiên hạ? Nói ra không biết ngượng miệng! Triệu gia toàn lũ ếch ngồi đáy giếng...

Thư sinh trẻ tuổi quay phắt lại quát lớn:

- Câm miệng!

Người vừa mới mở miệng chế nhạo là một trung niên tú tài, dáng người nhỏ thó, nước da vàng vọt như người bệnh lâu ngày, trên mặt còn dán mấy miếng cao bần bần. Hắn ngồi xồm trên ghế, một tay bốc lia lia mấy hạt lạc ném vào miệng, tay kia băng kín trong một tấm băng trắng, máu còn thấm cả ra ngoài.

Thấy thư sinh trẻ tuổi nổi giận, tú tài không những không sợ mà thậm chí còn chẳng thèm để ý, cứ nhồm nhoàm nhai, rồi tộp một ngụm rượu lớn, "khà" một tiếng đầy thống khoái.

Thư sinh trẻ tuổi tím mặt vì giận, chia kiếm về phía tú tài, phăm phăm bước tới. Đột nhiên hắn thấy một luồng gió mát rượi thổi qua, tay bỗng trở nên nhẹ bẫng, thanh kiếm đã bị người ta đoạt mất rồi. Quay đầu lại thì thấy thanh bảo kiếm đã nằm trong vỏ, đặt trước mặt đạo nhân áo trắng.

Đạo nhân lạnh lùng nói:

- Nhị đệ, người muốn giết người cũng đừng dùng kiếm của ta chứ!

Người áo lam ngồi trong góc, im lặng chứng kiến hoạt cảnh từ đầu tới giờ, vừa rồi thấy thân pháp kỳ tuyệt của đạo nhân thì hơi giật mình, sắc mặt biến đổi liên tục.

Chợt một lão già to béo ngồi độc ẩm phía sau lưng người áo lam quay lại nói nhỏ:

- Huynh đệ, thân pháp của tiểu đạo sĩ thật đáng ngưỡng mộ nhỉ!

Người áo lam lại một phen giật mình, hắn ngồi quay mặt ra thì không nói, lão già kia quay mặt vào phía trong, từ đầu tới giờ chỉ cúi gằm xuống mà uống rượu, chẳng hiểu sao cũng nhìn ra thân pháp của đạo nhân áo trắng. Hắn cười gượng:

- Lão tiên bối thật tinh mắt.

Lão già cười “hí hí” đứng dậy, tiện tay với lấy bầu rượu rồi lắc lè đi sang, ngồi ngay vào chiếc ghế bên cạnh người áo lam. Lão ghé tai nói tiếp:

- Tiểu huynh đệ, ta quen cả hai đứa nó, làm thế nào để can ngăn bây giờ?

Đạo nhân áo trắng dường như cũng đã nhận ra lão già to béo, liền mỉm cười vòng tay nói vọng sang:

- Lý lão tiền bối, bấy lâu vẫn khỏe chứ?

Lão già to béo không trả lời, chỉ hất hất mặt, ra hiệu cho đạo nhân chú ý đến gã nhị đệ đang hầm hầm nổi giận giữa quán. Đạo nhân quay sang, chỉ nghe thư sinh trẻ tuổi quát lớn:

- A Tam, A Tứ, các người lên một lượt, vật râu gã bản tiền kia cho ta!

Phía sau lưng thư sinh trẻ tuổi có ba nam một nữ đang ngồi, hai trong số ba nam nhân có vẻ ngoài giống hệt nhau, y phục một trắng một đen. Hai người họ vừa nghe thư sinh trẻ tuổi ra lệnh liền đứng bật dậy, mỗi người với lấy một cây thương, gạt ghế bước ra.

Trung niên tú tài thấy hai người hùng hổ như vậy thì dường như hơi ngán, xua tay lia lịa nói:

- Đây, đây! Ta chỉ có sao nói vậy, các người đừng có cậy thế làm càn nhá!

Thư sinh trẻ tuổi cười khẩy:

- Sao đổi giọng nhanh thế? Người nghĩ nhục mạ người của Triệu gia xong thì có thể ung dung mà ngồi ăn được nữa sao?

Trung niên tú tài ngăn người:

- Mẹ kiếp! Ta nhục mạ Triệu gia khi nào? Thương pháp của Triệu gia trước giờ thiên hạ nghe thấy đều khiếp vía, chỉ có phường ếch ngồi đáy giếng mới dám mở miệng chê bai...

Thư sinh trẻ tuổi thấy tú tài lặp lại cụm từ “ếch ngồi đáy giếng” thì biết rằng hắn đang tiếp tục trêu chọc mình, tức khí dồn lên bùng bùng, miệng rít lên:

- A Tam, A Tứ, khóa miệng chó của hắn lại!

Hai gã gia nhân đồng thanh “ạ” một tiếng, hai cây thương cùng lúc khua lên, một trái một phải đâm thẳng về phía gã tú tài.

Trung niên tú tài hoảng hốt lẫn trần trên đất, may mắn tránh khỏi đòn tấn công của hai cây thương. Chỗ lẫn trốn không ngờ lại là ngay dưới chân lão già to béo.

Lão già rụt chân lại, cười khì khì:

- Bạch Thủ Tú Tài, nghe danh đã lâu, hôm nay gặp mặt mới biết thì ra bản lĩnh cũng không đến nỗi.

Trung niên tú tài làm gì không nhận ra hàm ý xỏ xiên của lão già to béo, gãi nhần nhờ:

- Lý tiền bối đỉnh đỉnh đại danh, không ngờ ở cái xó này nhìn hai tên tiểu diệt đánh nhau mà không can thiệp nổi.

Lão già to béo vỗ bàn:

- Ai nói ta không can thiệp nổi?

Bạch Thủ Tú Tài cười nhẹ:

- Vậy tiền bối can thiệp đi, sao còn ngồi đó?

Lão già to béo cười ngất:

- Ha ha, người coi Lý Túc ta là hạng người nào? Có thể để người lừa phỉnh dễ dàng như vậy sao? Ta đợi hai tên gia nhân kia thu thập xong mớ xương rách nhà người rồi ra tay can thiệp cũng không muộn...

Người áo lam nghe thấy hai chữ "Lý Túc" thì thoáng giật mình, Lý Túc liếc nhìn hẩn đầy ẩn ý rồi cười nhạt:

- Hai tiểu tử họ Triệu nghe đây!

Bạch y đạo nhân và thiếu niên trẻ tuổi cùng nhìn về phía lão, ánh mắt có vẻ rất kính nể, Lý Túc lại nói tiếp:

- Các người muốn đánh nhau ở đâu cũng được, nhưng hôm nay ta đã tới đây, thì phạm vi ba mươi dặm quanh trấn cấm các người không được động thủ.

Bạch y đạo nhân vòng tay:

- Bản đạo xin nghe!

Thiếu niên trẻ tuổi thì như ngồi trên đồng lửa, miệng ấp úng:

- Nhưng.. nhưng...

Lý Túc nghiêm sắc:

- Có nghe rõ ta nói gì không?

Thiếu niên trẻ tuổi ầm ỨC “hừ” một tiếng, rồi phẩy tay ra hiệu cho thuộc hạ rời quán.

Lý Túc trầm giọng:

- Hậu nhân Triệu gia càng lúc càng không ra gì, gặp ta đã không chào, giờ đi cũng không mở miệng lấy một tiếng!

Thiếu niên trẻ tuổi thoáng dừng lại một chút, nhưng chỉ quay lại cười nhạt rồi rảo bước đi ra. Đạo nhân áo trắng vòng tay:

- Lý tiên bối, hần trẻ người non dạ, để từ từ bản đạo sẽ giáo huấn...

Lý Túc khoát tay:

- Người mà giáo huấn hần cái gì? Chỉ sợ lần sau gặp nhau, hần vẫn nhất quyết đánh với người cho ra ngô ra khoai thì người phải làm sao?

Đạo nhân lắc đầu ngán ngẩm:

- Quả thực văn bối cũng chưa biết phải làm sao nữa.

Bạch Thủ Tú Tài đã đứng dậy này giờ, tới lúc này liền cười giả lả:

- Có lẽ ta cũng nên đi thôi, ở đây hết chuyện vui rồi...

Đạo nhân trẻ tuổi lãnh đạm:

- Các hạ chưa đi được!

Bạch Thủ Tú Tài ngạc nhiên:

- Chẳng hay đạo trưởng còn có điều gì cản dận?

Đạo nhân thở ra một tiếng, dường như miễn cưỡng nói:

- Các hạ đã buông lời xúc phạm đến Triệu gia thì không thể đi dễ dàng như vậy được!

Bạch Thủ Tú Tài “à” lên một tiếng, hần cười gượng, vái dài một cái rồi nói:

- Thỉ ra là thế! Tại hạ xin cung kính tạ lỗi với đạo trưởng, vậy đã được chưa?

Đạo nhân lắc đầu:

- Các hạ cũng dùng thương, lại chê thương pháp Triệu gia chẳng ra gì, vậy nên bản đạo muốn được các hạ cho mở rộng tầm mắt một chút. Để xem thương pháp của các hạ hơn được Xuyên Sơn Thích mấy bậc?

Bạch Thủ Tú Tài xua tay lia lịa:

- Không dám, không dám! Đó chỉ là lời nói bông đùa, xin đạo trưởng, à không, xin Triệu anh hùng đừng lấy đó làm phiền.

Lý Túc đứng xem nãy giờ liền cười tùm tùm xen vào:

- Đúng là ếch chết tại miệng! Xem ra người muốn an lành rồi đi thì nhất định phải lộ chút bản lãnh rồi!

Bạch Thủ Tú Tài cười hểnh hểch:

- Lão tiên bối, ông cũng hiểu nhầm rồi, ta thì có bản lãnh gì chứ?

Đạo nhân áo trắng với lấy cây đoản thương đặt trên chiếc bàn của Bạch Thủ Tú Tài đưa lên ngắm nghía một hồi, gật gù vẻ tán thưởng:

- Thương tốt, thương tốt...

Nói dứt câu liền ném cây thương về phía tú tài, giọng nói trở nên lạnh băng:

- Cây thương tốt như vậy đương nhiên phải nằm trong tay một cao thủ mới xứng đáng! Bản đạo Thanh Trần, hôm nay nhất định phải lĩnh giáo một phen!

Bạch Thủ Tú Tài đưa tay đón lấy cây thương, chưa kịp trả lời thì mắt đã hoa lên như gặp ma. Đạo nhân áo trắng đích thị vẫn rành rành đứng đó mà nói chuyện, thân ảnh chỉ thấy hơi nhòa đi một chút, không ngờ trong chớp mắt đã đứng sững trước mặt hắn, tả chưởng tùy tiện vỗ ra một chiêu...

Bạch Thủ Tú Tài giật mình, bằng một phản ứng kỳ tuyệt đã dịch thân tránh thoát, cây đoản thương trên tay cũng liên tiếp đâm ra mấy chiêu.

Thanh Trần cười khan một tiếng, tả chưởng biến thế, bàn tay quặp xuống như cái móc câu, kéo cây đoản thương lệch sang một bên, đồng thời hữu chưởng nhanh như điện công thẳng vào trước ngực Bạch Thủ Tú Tài một chưởng...

Bạch Thủ Tú Tài bối rối, có vẻ như không biết chống cự sao cho phải, be be hét lên mấy tiếng, buông rơi đoản thương, nhảy lùi lại. Nhưng hắn vừa mới lùi được mấy thước thì lưng đã chạm vào cột nghe "bình" một tiếng. Thanh Trần cũng dừng tay lại, hữu chưởng chỉ còn cách ngực đối phương mấy tấc. Hắn mỉm cười:

- Bằng hữu đã nhường rồi!

Gã tú tài thoát chết, nhưng không một tiếng đa tạ, cứ thế cun cút lùi đi, nửa mắt cũng không nhìn lại.

Lý Túc cười:

- Người dùng võ công tuyệt thế của Võ Đang Phái đấu với phường vô danh như hấn chẳng phải là quá nực cười hay sao?

Thanh Trần trầm giọng:

- Bản lãnh của người đó chỉ sợ không chỉ bấy nhiêu...

Lý Túc cả cười:

- Lão già này đâu đã mù, hấn dĩ nhiên còn che dấu thực lực, có điều vừa mới xuất chiêu, chưa biết bản lãnh của người ta thế nào mà người đã dùng Liên Vân Chưởng như vậy...

Thanh Trần lãnh đạm cắt ngang:

- Lý tiên bối, trước giờ nếu võ công không kỳ tuyệt thì bản đạo không để mắt tới, muốn xuất chiêu tầm thường chỉ e nghĩ nửa ngày cũng không nặn ra được chiêu nào.

Nghe khẩu khí của hấn thập phần cao ngạo, Lý Túc hơi khó chịu, nhưng cũng chỉ cười nhẹ:

- Người cứ cho rằng lão già này lắm điều cũng được, nhưng võ học bao la, chiêu thức nào cũng có chỗ hay ho đặc dụng của nó, chiêu thức tầm thường nhưng nếu sử dụng đúng lúc thì cũng vẫn hiệu quả như thường. Người dùng dao mổ trâu để giết gà, gà đương nhiên sẽ chết, có điều cái sức lực người phải bỏ ra quá lớn, nếu như gặp một đàn gà nữa thì biết làm thế nào?

Thanh Trần vòng tay mỉm cười, nhún chân một cái, thân hình chênh chếch bay lùi lại, khi sắp ra tới cửa sổ, hấn điểm nhẹ mũi chân lên một cái chung rượu còn thừa. Chung rượu chỉ hơi nghiêng đi, rượu cũng chưa đổ ra ngoài, nhưng bóng bạch y đã không còn thấy đâu nữa...

Lý Túc thở dài:

- Bọn trẻ này thật quá đáng, vừa mới nói mấy câu thì đã không thềm nghe...

Lam y thư sinh cười lớn:

- Ha ha, ai bảo tiền bối ngựa nghé không đúng lúc?

Lý Túc "hừ" nhẹ:

- Cũng đúng, hấn đâu phải đệ tử của ta. Nhưng lời ta nói có chỗ nào sai đâu? Nếu cứ vừa động thủ là lỗi ngay tuyệt thế võ công ra thì còn gì thú vị? Hấn không thềm trả lời mà đi ngay như thế thật quá vô lễ!

Lam y thư sinh mỉm cười:

- Hắn đã trả lời rồi còn gì?

Lý Túc ngơ ngác:

- Hắn trả lời thế nào?

Lam y thư sinh trở vào chung rượu trên bàn, nói:

- Hắn xuất chiêu xong, chẳng hề điều hòa chân khí, lập tức thi triển tuyệt thế khinh công, ý muốn nói rằng công lực của hắn vô cùng dồi dào, muốn dùng dao mổ trâu giết cả trăm ngàn con gà cũng không thành vấn đề.

Lý Túc gật gù tán thưởng:

- Quả nhiên tinh mắt. Nhưng lời ta nói cũng không sai...

Lam y thư sinh thấy lão ngoan cố như vậy thì im lặng một lát, Lý Túc thấy thái độ của hắn vẫn chưa phục thì gắng hỏi:

- Chẳng lẽ sai sao?

Lam y thư sinh bật cười:

- Sai thì không sai, nhưng hắn dùng dao mổ trâu, một chiêu giết chết cả chục con gà thì cũng không phải vấn đề.

Lý Túc ngẩn người:

- Một chiêu?

Lam y thư sinh lãnh đạm cười nhạt:

- Trong thiên hạ thiếu gì những thứ võ công như vậy?

Lý Túc trầm ngâm:

- Chẳng hay tiểu huynh đệ muốn đề cập đến thứ võ công nào?

Lam y thư sinh trầm giọng:

- Võ công của Thiết Kỵ Vương U Minh Thiết Kỵ chẳng hạn....

Lý Túc cả cười:

- Ha ha...

Lão cười xong, lại ngẩn người ra một lát, rồi đứng dậy nói:

- Thôi, nói chuyện như vậy đủ rồi, ta đi đây!

Lam y thư sinh vòng tay:

- Hẹn gặp lại lão tiên bối!

Lý Túc vừa lắc đầu vừa lắc lè bỏ đi, chẳng nói một lời nào. Lam thư sinh cũng không buồn giữ lại, trầm ngâm ngồi đó hồi lâu. Cuối cùng hắn mới thở ra một tiếng:

- Lý Túc... Ông không muốn nói chuyện mà được sao? Diên Phi Long ta đã đến đây rồi, để xem ông trốn vào đâu?

Chợt nghe một tiếng "hừ" đầy bức dọc, nhìn sang thì thấy Bạch Thủ Tú Tài ở đâu quay lại, oang oang quát mắng:

- Đâu rồi? Bọn chúng đâu rồi? Lũ ranh con ấy, ta vừa mới không để mắt đến thì đã trốn mất sạch!

Nói xong liền cúi xuống nhặt lấy cây đoản thương, cười "khì khì" với Diên Phi Long rồi quay lưng chuẩn thẳng.

o0o

Lúc này trời đã nhá nhem tối, nhà nhà bắt đầu lên đèn, người người sum họp với gia đình. Đó chính là thời khắc ấm áp, thư thái nhất của cái trấn nghèo này, nhưng không khí đó, ngược lại, càng làm cho những kẻ vạn dặm độc hành như Diên Phi Long cảm thấy hết được nỗi cô đơn.

Lang thang giữa đồng không mông quạnh dĩ nhiên cô đơn, nhưng đó chỉ là sự cô đơn hời hợt bên ngoài, do sự hoang vắng của ngoại cảnh tác động đến. Nó không thể sánh với nỗi cô đơn ngay giữa một không gian náo nhiệt, giữa cảnh sum vầy đầm ấm của người khác, bởi vì đó mới chính là sự cô đơn nằm sâu trong lòng, hình thành bởi sự hoang liêu của tâm hồn. Hoạt cảnh xung quanh không những không xóa đi được mà còn làm cho sự cô đơn ấy găm sâu vào lòng và bóp chặt con tim người ta hơn.

Diên Phi Long bất giác cúi đầu giục ngựa đi nhanh hơn, chẳng mấy chốc đã đi hết con đường chạy dọc trấn. Đi thêm ba dặm nữa thì gặp một tòa kiến trúc khá cổ quái, chàng bèn nhảy xuống dắt ngựa đi vào.

Tòa kiến trúc này không có tường bao quanh, cũng không có cổng chính, chỉ có một con đường đá dẫn tới một tòa nhà dáng dấp nặng nề, u ám. Hai bên

con đường đá có trồng hai hàng cột cao vút, cứ mỗi cặp cột song song lại cách nhau năm trượng. Điện Phi Long đếm được cả thấy hai mươi sáu cặp cột như vậy.

Quãng đường hơn một trăm trượng dẫn tới tòa nhà vô cùng hoang vắng, rêu xanh phủ kín lối đi và hai hàng cột, mùi ẩm mốc khó chịu lúc nào cũng thoang thoảng, không gian tĩnh lặng vô cùng.

Trên tấm biển cũ nát của ngôi nhà có một hàng chữ đã sứt mẻ, Điện Phi Long phải cố gắng lắm mới nhìn ra ba chữ: Thiết Thương Hội. Chàng lặng lẽ buộc ngựa vào một gốc cột rồi bước tới cánh cửa gỗ đã tróc sơn.

Đưa tay với lên cái khoen đồng đã ngả màu xanh, Chàng nhẹ nhàng đập vào cánh cửa gỗ. Trong nhà vẫn im phăng phắc, không có một tiếng động đáp trả, Điện Phi Long hít một hơi chân khí rồi cao giọng:

- Hậu học Long Bất Phi bái kiến Phàn hội chủ! Văn bối đến để học thương pháp!

Lời vừa dứt chàng liền nghe có tiếng “À” thật lớn, rồi một giọng ngái ngủ lầm bầm:

- Làm ta sợ chết khiếp, còn tưởng là người của Lý lão đầu nữa chứ.

Đèn trong nhà được thắp sáng, rồi có tiếng dép lẹp xẹp, tiếng ngáp dài và tiếng loảng xoảng của kim khí va chạm.

Ra mở cửa là một lão già ốm o, quần áo tuy cũ nhưng khá sạch sẽ, khuôn mặt nhợt nhạt như người thiếu ánh nắng lâu ngày. Tay phải lão cầm một cây bạch lạp lớn, tay trái không thấy đâu, ống tay áo phất phơ trong gió. Lão lom lom nhìn vào Điện Phi Long một hồi rồi đặt cây bạch lạp xuống đất để chìa tay ra, lão nói một câu khiến cho chàng giật nảy mình:

- Tại hạ chính là Phàn Liễu, hội chủ Thiết Thương Hội, nếu đại hiệp muốn học thương pháp thì nộp lệ phí trước đã.

Điện Phi Long thất vọng ê chề, trong suy nghĩ của chàng thì trong giang hồ kẻ có khả năng trở thành Thiết Kỳ Sĩ nhất chính là môn chủ Thiết Thương Hội, Tuyết Hoa Thương Phàn Liễu. Chàng không ngờ lão lại là một kẻ đáng dấp hèn mọn, bệ rạc đến như vậy, hơn nữa lão còn mất một cánh tay nữa. Chàng tùy tiện móc ra một tấm ngân phiếu đưa cho Phàn Liễu, lão nhanh tay cầm lấy, đưa lên trước cây bạch lạp mà sẫm soi một lúc rồi mới né sang một bên cho chàng lách vào nhà.

o0o

Điền Phi Long theo Phàn Liễu vào trong nhà, vừa bước qua khỏi cửa chàng bất giác ngẩn người, cảnh trí bên trong hoàn toàn tương phản với vẻ ngoài thô kệch của tòa nhà, vượt quá sự tưởng tượng của chàng. Căn phòng rất rộng, ánh sáng leo lét của ngọn bạch lập vốn chẳng thể soi sáng hết, nhưng Điền Phi Long cũng nhận ra vô số những món bảo vật kỳ lạ được bày la liệt khắp nơi. Đa số bảo vật là binh khí, đa số binh khí lại là thương.

Thương vốn không đa dạng, sự phức tạp của thương không nằm ở chủng loại, nhưng số thương được bày biện trong căn phòng này không có cái nào giống cái nào. Điền Phi Long thấy có rất nhiều thương với kích cỡ và hình dáng khác nhau. Có cái dài, có cái ngắn, có cái đi theo bộ, có cái chỉ dựng một mình, ngay cả các bộ cũng có số lượng và kích thước khác nhau. Nhiều nhất là một bộ gồm chín cây đoản thương, mỗi cây dài chừng gần ba thước.

Chỉ mới nhìn sơ qua mà Điền Phi Long đã thấy hoa mắt chóng mặt như lạc bước vào một trận đồ.

Phàn Liễu có vẻ rất thích thú với vẻ ngơ ngẩn ngẩn của Điền Phi Long, lão thuận tay với lấy một cây trường thương trên vách nói:

- Long đại hiệp, đại hiệp có nhận ra cây thương này không?

Điền Phi Long chăm chú nhìn vào cây thương trên tay Phàn Liễu, thân thương mỏng mảnh, mũi thương không thẳng mà lại cong cong như nanh thú. Chàng mỉm cười nói:

- Có phải là "Thụ Nha Thương" không?

Phàn Liễu trần trối nhìn Điền Phi Long một hồi rồi cười ngặt nghẽo:

- Long Bất Phi ơi là Long Bất Phi, ngay cả Hổ Nha Thương lừng danh giang hồ cũng bị đại hiệp gọi sai tên. Đây là cây trường thương đã đi theo tổng bộ đầu mười ba tỉnh Lãnh Diện Hổ Hách Đông suốt ba mươi năm dài, không biết bao nhiêu đại đạo lục lâm, giang hồ hắc đạo đã bỏ mạng vì nó. Sau khi cáo quan ở ẩn, Hách tiên bối đã trao tặng cho Thiết Thương Hội.

Lão đặt cây thương lên giá rồi mở một cái rương cổ lấy ra một cây thương khác đưa cho Điền Phi Long:

- Còn cây này, đại hiệp có nhận ra không?

Điền Phi Long ngắm nghía một hồi, cây thương này làm bằng thép trắng, có nhiều vết xước hằn sâu chằng chịt khắp nơi, mũi thương đã mòn vẹt đi một ít. Thấy vẻ mặt chàng có vẻ đăm chiêu, Phàn Liễu liền nói:

- Đại hiệp không nhận ra cũng không có gì phải xấu hổ, cây thương này vốn dĩ không nổi tiếng trong giang hồ mà chỉ mang ý nghĩa lịch sử. Tên của nó là Lê Hoa Thương, binh khí thành danh của Thường Sơn Triệu Tử Long thời Tam Quốc.

Điền Phi Long khẽ rung tay một cái, cây thương liền phát ra tiếng ngân u u không dứt, dường như tiếng quân reo từ ngàn năm trước vọng về. Bất giác chàng cũng cảm thấy có chút bồi hồi khó tả.

Phàn Liễu vẫn thao thao bất tuyệt:

- Năm xưa Triệu Tử Long dùng Lê Hoa Thương tung hoành thiên hạ, xông pha trận mạc. Lê Hoa Thương trong tay ngài dũng mãnh phi thường, kẻ định nhìn thấy đã rụng rời chân tay. Ngắm lại trong trận Tương Dương - Trường Bản, lão nhân gia đi tới đâu giao chiến tới đó, gặp thần giết thần, gặp phật giết phật để bảo vệ ấu chúa, rốt cuộc một mình ngài giết chết hơn năm mươi tướng Tào, khiến cho quỷ thần đều khiếp vía.

Điền Phi Long cũng cảm thấy hào khí dâng lên, giống như đang một mình một thương tung hoành giữa trăm vạn binh mã. Chàng tiến lại góc phòng lấy ra một cây thương trắng như tuyết, ngũ thương cũng màu trắng nhưng bây giờ đã xơ xác đến thảm hại. Chàng ngắm nghía một hồi rồi ngẩng lên hỏi Phàn Liễu:

- Tại hạ tuy không sành về thương nhưng nhìn qua cũng biết lai lịch của nó nhất định không tầm thường.

Phàn Liễu cười đắc ý:

- Trong gian nhà này không có cây thương nào là có lai lịch tầm thường, cây thương mà đại hiệp đang cầm là một trong những món lão quý nhất.

Lão ngừng lại vuốt râu như hồi tưởng rồi thủng thẳng kể:

- Hơn hai trăm năm trước có hai vị đại hiệp võ công tuyệt đỉnh, một người nổi tiếng với cây Thiên Lôi Phủ nặng gần hai trăm cân, mỗi chiêu mỗi thức như có kèm theo gió bão sấm sét, thông thường chỉ kết thúc trận đấu qua một chiêu. Người kia dùng một cặp tử mẫu song thương, trường thương trắng như tuyết, đoản thương đen như mun, thương pháp của ông ta giống như hành vân lưu thủy, liên miên bất tuyệt, chiêu nọ gối vào chiêu kia vô cùng vô tận. Đáng tiếc, hai cao thủ

ngàn năm khó gặp đó lại không chịu được sự có mặt của nhau dưới cùng một bầu trời...

Lão thở dài một tiếng nói tiếp:

- Giữa hai người đã xảy ra một cuộc quyết đấu kinh thiên động địa trên đỉnh Nga My, trận đấu kéo dài suốt ba ngày đêm không phân thắng bại. Rồi sau đó trời đổ tuyết lớn, hai người cứ thế quyết đấu cho đến lúc huyết mạch đông cứng, cùng chết đứng trên núi Nga My. Ba món thần binh của họ từ đó tuyệt tích giang hồ, không ngờ hai mươi bảy năm trước lão phu tình cờ lượm được ở trong một ngôi mộ cổ. Do không khí ẩm ướt, hai món binh khí kia đã hủ nát, chỉ còn cây Bạch Ngọc Trường Thương này là vẫn còn nguyên vẹn.

Điền Phi Long vòng tay cúi đầu:

- Thực hổ thẹn, tại hạ không những chẳng biết gì về thương, mà ngay cả những kiến thức giang hồ bình thường cũng mù đặc. Xin Phàn hội chủ chỉ dạy thêm cho!

Phàn Liễu lại trở mắt lên nhìn:

- Không hiểu biết gì về giang hồ? Vậy mà cũng tới tận đây để học thương pháp?

Điền Phi Long nói:

- Cho dù không phải người võ lâm cũng không thể không nghe danh của Thiết Thương Hội và Phàn hội chủ. Tại hạ tuy không đi lại thường xuyên trên giang hồ nhưng cũng có tới hơn hai mươi năm luyện võ, từ lâu đã rất ngưỡng mộ Phàn hội chủ.

Phàn Liễu lắc đầu quấy quấy, lão chấp tay sau lưng đi đi lại lại một hồi, đột nhiên lão dừng lại nói:

- Không biết không phải là một cái tội, nhưng đại hiệp chưa một lần dùng thương, cũng chưa có hiểu biết gì về thương, nếu muốn đào tạo thành tài chắc cũng mất đứt hai mươi năm nữa.

Điền Phi Long cười:

- Chắc cũng không đến nỗi...

- Không đến nỗi à? Nên nhớ tư chất của lão phu thuộc loại... trăm năm hiếm gặp, luyện thương tới bây giờ cũng ngoài bốn chục năm rồi, ấy vậy mà cũng chưa đầu vào đâu.

Điền Phi Long hỏi lại:

- Chưa đâu vào đâu thật sao?

Phản Liễu giật mình vội vàng sửa lại:

- À, không hẳn là chưa đâu vào đâu, thực ra cũng có chút thành tựu, tuy chưa dám tự xưng là thượng pháp đệ nhất thiên hạ nhưng dùng để huấn luyện những gã mới bập bẹ vào nghề thì đương nhiên là quá thừa.

Lão ngửa mặt lên cười hểnh hếch, ra chiều rất đắc ý với câu nói của mình. Điền Phi Long cười nói:

- Tại hạ chưa từng luyện thượng, nhưng không phải ai cũng đủ tư cách huấn luyện cho tại hạ.

Chàng giả bộ ngắm nghía những cây thương trong phòng lơ đãng nói tiếp:

- Muốn thu tiền của người ta ít ra cũng phải lộ một chút bản lãnh đã.

Phản Liễu dường như ngồi trên ổ kiến lửa, ngứa ngáy không chịu nổi, lão khua tay múa chân một hồi rồi nhảy đến trước mặt Điền Phi Long:

- Lão phu mà không đủ tư cách à? Kiến thức về thượng của lão phu bác đại tinh thâm, thượng pháp trong thiên hạ mười loại thì lão phu am hiểu tới năm sáu, số còn lại ít nhất cũng từng được chứng kiến một đôi lần. Nội về những hiểu biết đối với số danh thượng được cất giữ ở đây cũng quá thừa để đổi lấy chút bạc còm cõi của đại hiệp rồi.

Phản Liễu nhướng mày nói:

- Tại hạ không phải đến để tìm hiểu về danh thượng, cũng không phải để luyện mấy chục loại thượng pháp tạp nham. Cái tại hạ cần chỉ là thông tin về một cây thương và học được một thứ thượng pháp tuyệt đỉnh đủ để đánh bại cây thương đó...

Chàng mới nói đến đó thì bên ngoài đã có tiếng gọi:

- Phản lão có khách đó à?

Phản Liễu nghe thấy tiếng của người đó liền hoảng hốt phát tay áo quạt tắt ngọn đèn, trong nhà vụt trở nên tối đen như mực. Điền Phi Long cảm thấy rất tức cười, người bên ngoài cũng cười lên sảng sặc:

- Giờ mới tắt đèn thì đã muộn, đằng nào ta cũng biết lão đang có ở nhà.

Dứt câu nói cũng là lúc người đó tiến đến sát cửa đưa tay đập mấy cái gọi lớn:

- Phàn lão! Nếu lão không ra thì ta sẽ lập tức phóng hỏa, một lát sau thế nào cũng có hai con heo quay.

Phàn Liễu nhin không nổi quát lớn:

- Làm gì mà hoảng lên thế? Để từ từ ta còn châm đèn lại đã chứ!

Lão lầu bầu mấy câu gì không ai nghe rõ rồi đánh lửa châm vào cây bạch lap. Diên Phi Long thấy khuôn mặt của lão nhăn nhó đến thảm hại, dường như khổ sở vô cùng. Chàng cười hỏi:

- Người ta đến đòi nợ à?

Phàn Liễu ngạc nhiên:

- Sao huynh đệ lại biết?

Người ngoài cửa lại cười lớn:

- Nhìn cái điệu bộ của người lúc này hẳn không đoán ra mới là lạ.

Nói vừa dứt thì cửa cũng bị hấn đẩy ra, Diên Phi Long thấy xuất hiện trên khung cửa một người có thân hình cao lớn mập mạp, mặt tròn như trăng rằm, tóc bạc trắng như cước, cái miệng rộng hoặc đang toét ra cười, chính là Lý Túc mà chàng đã gặp trong quán rượu. Chàng thấy lão làm ngơ, không nhận biết nên cũng giả đồ như không quen biết với lão.

Phàn Liễu lại lăm bắm trong miệng, nhưng không dám nói to:

- Nhà người ta mà muốn vào là vào, cái thứ ở đâu không biết?

Người kia dường như có nghe thấy nhưng không có phản ứng gì, lão bước vào trong nhà vừa cười vừa nói:

- Xin tự giới thiệu, lão phu là Lý Túc, thương nhân nổi tiếng nhất vùng này. Hôm nay đến đây với mục đích là đòi nợ.

Nói xong lập tức nụ cười biến mất, khuôn mặt nhanh chóng phủ thêm một lớp sương lạnh, giọng nói cũng trở nên nhạt như nước ốc:

- Tiền vốn là một vạn tám ngàn lượng, ba tháng trước đã lấy năm cây Ngũ Long Thương coi như tiền lãi...

Phàn Liễu cắt ngang:

- Tóm lại hôm nay cả vốn lẫn lãi là bao nhiêu?

Lão nhân mập mạp xòe tay về phía Phàn Liễu nói:

- Hai vạn ba ngàn bốn trăm lượng, không nhiều cũng không ít, trả cho ta nhanh lên!

Khuôn mặt của Phàn Liễu dầu dầu như tấm giẻ rách, lão móc hết túi này túi nọ trong mình, lôi ra được ba tờ ngân phiếu và mấy thỏi bạc ngập ngừng nói:

- Bây giờ ta tạm thời mới có hai ngàn tám trăm lượng, số còn lại lão cho ta nợ thêm ít lâu, sắp tới ta kiếm được tiền sẽ trả lão đủ cả vốn lẫn lãi, quyết không thiếu một phân.

Lão nhân mập mạp cười nhạt:

- Hai ngàn tám? Mới được phân nửa số tiền lãi, lão cứ trả kiểu này chắc cả đời cũng không trả hết được.

Diễn Phi Long thấy không tiện xen vào chuyện của bọn họ nên vốn đã lảng ra một góc, chợt thấy Phàn Liễu ngoắc ngoắc chàng lại nói:

- Long huynh đệ! Huynh đệ còn bạc không, cho ta mượn tạm hai vạn một, mấy hôm nữa ta trả liền.

Diễn Phi Long mỉm cười:

- Tại hạ chỉ là kẻ lang thang rày đây mai đó, làm sao có được số bạc lớn như vậy, trong mình của tại hạ hiện nay chỉ còn có mười hai lượng năm chỉ, hay là Phàn hội chủ lấy tạm vậy.

Phàn Liễu lẩm bẩm chửi lên:

- Mẹ nó, trông thì bánh bao không ngờ cũng là thằng mặt rệp.

Lão nhân họ Lý cười khẩy hát hàm hỏi:

- Lão tính thế nào đây? Tiền gốc thì ta cho lão nợ đến khi nào cũng được, nhưng ít nhất lão cũng phải trả tiền lãi cho ta chứ? Hôm nay nếu không lấy được đủ năm ngàn bốn trăm lượng thì ta quyết không ra khỏi đây!

Phàn Liễu nhếch mép:

- Lão định thi gan với ta chắc? Thì đây, lão muốn ở đến bao giờ thì ở, ta rất hoan nghênh.

Lý lão nhét ngân phiếu và bạc vào trong ngực rồi thủng thẳng nói:

- Ta vốn từ nhỏ có người hầu hạ đã quen, dù đi đâu cũng phải mang theo người hầu. Người của ta đang trọ ở Quyển Điếu Khách Sạn ngoài trấn, tính cả

đầu bếp, a hoàn và tráng đình là hai mươi sáu người. Sáng mai ta sẽ gọi bọn chúng dọn đến đây, ăn uống, sinh hoạt, phóng uế ngay tại chỗ, để xem lão chịu được mấy ngày?

Phàn Liễu có vẻ hơi ngán nhưng vẫn cố nói cứng:

- Lão chịu được thì ta cũng chịu được, nghĩ thôi đâu chỉ một mình ta?

Lý Túc cười khùng khục:

- Phàn lão huynh không biết rồi, có lần để giữ mạng ta đã trốn trong hầm xí ba ngày ba đêm, vẫn ăn uống ngủ nghỉ bình thường. Huống hồ Lý Túc này vốn quý tiền hơn mạng, vì hơn hai vạn lượng ta có thể làm bất cứ điều gì, chịu đựng sự thối tha chừng dăm bữa nửa tháng đối với ta chả thấm vào đâu.

Phàn lão tức quá đỏ mặt phừng phừng nói:

- Lão đừng có ép người quá đáng, ta biết rõ cuộc thi mục đích của lão cũng chỉ là số danh thương mà ta đang sở hữu, ta khuyên lão tốt nhất là quên cái mộng đó đi.

Lý Túc cười hề hề:

- Biết thì là gì nhau? Lão không dùng mấy cái bảo bối đó để gán thì giết ai ra tiền bây giờ?

Phàn Liễu nghiêng rằng:

- Những cây thương ở đây đều có giá trị liên thành, không đời nào ta gán nợ cho lão với giá mấy trăm lượng bạc.

Lý Túc tự tiện lấy một cây thương ra khỏi giá vung qua vung lại nói:

- Giá trị liên thành à? Lão mang ra chợ bán xem có được năm mươi lượng không?

Lão quét cặp mắt ti hí khắp căn phòng nói tiếp:

- Ở đây còn lại cả thảy tám mươi ba cây thương đáng giá, ta tính đổ đồng cho lão ba trăm lượng một cây, vị chi tất cả là hai vạn bốn ngàn chín trăm lượng. Nếu lão đồng ý giao hết cho ta thì không những giải quyết hết nợ nần mà lại còn dư ra bốn ngàn ba trăm lượng...

Phàn Liễu lao đến giật lại cây thương trên tay Lý Túc, lão nói như gào:

- Đừng vọng tưởng! Cho dù mất mạng ta cũng quyết không để một cây thương nào lọt vào tay lão nữa.

Lý Túc lộ sắc giận, khuôn mặt xạm lại, ánh mắt lạnh như băng, lão rít qua kẽ răng:

- Được rồi, vậy lão muốn làm sao để giao ra hai ngàn sáu trăm lượng tiền lãi thì tùy.

Phàn Liễu ngồi phịch xuống ghế, vò đầu bứt tai một hồi, đột nhiên lão đứng bật dậy nói:

- Có rồi!

Lý Túc cười nhạt:

- Là gì vậy? Ở đây ngoài thương ra thì đâu còn gì vừa mắt lão phu?

Phàn Liễu không trả lời, lão tiến lại gần rồi lượn qua lượn lại trước mặt Điền Phi Long mấy lượt, miệng thì cười tủm tỉm, mắt thì quan sát như người ta đang nhìn một món hàng. Lão vừa cười vừa nói:

- Nghe đâu cả đời lão bắt tử nhà người vẫn đi tìm một đệ tử ưng ý... Điền Phi Long mỉm cười:

- Không lẽ Phàn hội chủ định mang tại hạ ra gán nợ?

Phàn Liễu tặc lưỡi liên mấy cái rồi mới nói:

- Quả đúng là căn cốt phi phạm, lưng thẳng, mình thon, cánh tay rắn chắc, các ngón tay lại thuần dài khỏe mạnh. Để xem nào... à à... đúng rồi, ngoài ra cặp mắt cũng rất sáng, góc nhìn rất rộng...

Đột nhiên lão đưa tay chop một cái vào giữa huyệt Hắc Lộ của Điền Phi Long, chàng giật mình, theo phản ứng dạt về phía sau hai thước, vừa đủ thoát khỏi một trảo đầy bất ngờ của lão. Chưa kịp lên tiếng phản ứng thì đã nghe lão "ồ" lên một tiếng:

- Phản ứng nhanh nhạy, khinh công đã có căn bản, đúng là một báu vật hiếm có trên đời.

Lão quay lại nói với Lý Túc:

- Hôm nay ta tình cờ thu nhận được một đệ tử xuất sắc, nhưng vì thiếu nợ lão nên đành ngậm đắng nuốt cay mà bỏ đi cơ hội tốt. Chỉ cần lão xóa nợ cho ta thì tên đệ tử trăm năm hiếm gặp này sẽ thuộc về lão.

Miệng lão thì nói là "ngậm đắng nuốt cay" nhưng nét mặt chẳng có chút nào tỏ ra cay đắng. Lý Túc phá lên cười:

- Phàn lão huynh càng lúc càng hồ đồ, cỡ đệ tử như thế này ta ra đường quơ đại cũng được mấy chục gã. Hấn mà đáng giá hơn hai vạn lượng sao? Hai mươi lượng chưa chắc ta đã đồng ý.

Điền Phi Long cũng mỉm cười nói:

- Phàn hội chủ! Tại hạ đến đây xin học thương pháp, lệ phí cũng nộp rồi. Nếu hội chủ không muốn nhận thì xin hoàn lại lệ phí, còn việc đem tại hạ gán cho người khác trừ nợ tuyệt đối không thể được. Nếu mà tại hạ đáng giá thì tha rằng tự đem thân đi bán chứ nhất định không để người khác gán nợ.

Phàn Liễu vẫn thủng thẳng bình tĩnh, dường như lão chắc chắn vụ làm ăn này nhất định sẽ thành công, lão quay sang nói với Điền Phi Long một câu khiến chàng thót ruột giật mình:

- Long huynh đệ, à không, Điền huynh đệ mới phải, mục đích của huynh đệ nếu muốn hoàn thành thì phải bán lão làm sư phụ. Cao thủ dùng thương đương thời chỉ có lão là hiểu rõ nhất.

Điền Phi Long ngỡ ngàng, không ngờ lão gọi trúng họ của mình, chàng đứng như trời trồng, không nói nên lời. Lý Túc cũng tỏ ra ngạc nhiên không kém:

- Huynh đệ đây không phải họ Long sao?

Phàn Liễu cười mỉm:

- Lão muốn biết sự thực à?

Lý Túc đang tính gật đầu nhưng chợt khựng lại, nhếch môi vẻ bất cần:

- Họ Long cũng được, họ Điền cũng được, có liên quan gì đến lão phu đâu?

Phàn Liễu cười khẩy:

- Huynh đệ đây mang họ gì lão cũng có thể làm ngơ, chỉ có mang họ Điền là lão không dám làm ngơ.

Lý Túc đã chột dạ, nhưng vẫn nói cứng:

- Họ Điền trong thiên hạ có tới hàng vạn người...

Phàn Liễu đột nhiên nghiêm sắc mặt:

- Nhưng thiếu bảo chủ Thần Phong Bảo Điền Phi Long, con trai của Đào Vương Điền Phi thì chỉ có một. Lão có dám nói là không quan tâm hay không?

Lý Túc thấy Phàn Liễu quả quyết như vậy thì mười phần đã tin đến tám chín, lão cũng sầm mặt hỏi lại:

- Lão có bằng chứng gì mà dám chắc như vậy?

Phàn Liễu lắc đầu cười mát:

- Ta chả có bằng chứng gì, lão tin thì tin, không tin cũng đành chịu.

Điền Phi Long thấy Phàn Liễu đã gọi đích danh, chẳng còn lý do gì để dấu diếm nữa, chàng bèn vòng tay nói:

- Văn bối chính là Điền Phi Long...

Chàng nhìn Phàn Liễu nói:

- Văn bối thực không nghĩ ra, tại sao Phàn hội chủ lại dễ dàng nhận ra kẻ vô danh tiểu tốt này?

Phàn Liễu cười bí ẩn:

- Không nói, nhất định không nói.

Lão quay sang Lý Túc:

- Bây giờ trở lại vấn đề ban đầu, lão có đồng ý vụ làm ăn này không?

Lý Túc lắc đầu:

- Nếu không có chứng cứ xác thực ta tuyệt đối không hàm hồ. Ít nhất lão cũng phải nói cho ta biết, lão làm cách nào nhận ra được tiểu tử này? Ta gặp hắn ở quán rượu trước mà không thấy một điểm nhỏ sơ hở.

Điền Phi Long cũng nói:

- Văn bối trước nay ít khi xuất hiện giang hồ, người có thể nhận ra văn bối chắc chắn phải rất thân tín. Việc này có liên quan trọng đại, xin tiền bối chỉ điểm cho!

Phàn Liễu khục khặc hắng giọng rồi nói:

- Thực ra cũng chẳng có gì khó hiểu, lão phu thấy người thở dài một câu, nói oái ối "Điền Phi Long đã tới đây rồi..."., bởi thế lão phu mới phát hiện ra.

Điền Phi Long ngạc nhiên:

- Văn bối quả thực có lắm bả như vậy, nhưng đâu thấy tiền bối có mặt gần đó?

Lý Túc chợt nhảy đến trước mặt Phàn Liễu, lão đi vòng vòng, nhìn xăm soi đối phương, vạch cả răng, vén cả tóc lên quan sát một hồi rồi “à” một tiếng, lão vỗ đùi nói:

- Bạch Thủ Tú Tài, lão già chết tiệt, người khá thật đấy!

Phàn Liễu không nhin nổi, lão ôm bụng cười sằng sặc:

- Một lão hồ ly, một tiểu hồ ly, các người tự phụ cho lắm vào, cuối cùng để lão già này qua mặt dễ dàng.

Diễn Phi Long cũng cười:

- Kỹ thuật hóa trang của tiền bối quả thực cao minh!

Phàn Liễu cười đắc ý:

- Đương nhiên rồi, nhưng huynh đệ cũng đâu kém, nếu không phải hai cái tên có chỗ tương đồng thì lão phu chẳng thể phát hiện ra.

Phàn Liễu nghiêm túc nói:

- Thế nào? Bây giờ lão có định nhận Diễn huynh đệ đây làm đệ tử hay không?

Lý Túc cũng không cười nữa, lão trầm ngâm nói:

- Việc này cứ để từ từ rồi tính.

Phàn Liễu cười gian xảo:

- Từ từ rồi tính? Như vậy là lão đã đồng ý, từ nay cấm lão nhóm ngó đến mấy cây thương của ta!

Lý Túc gục gặc:

- Lão tưởng ta muốn cướp của lão thật à? Ta muốn mang hết đồng sắt gì này về Lý Gia Trang, chẳng qua là muốn lão dời về đó ở luôn.

Phàn Liễu cười nhạt:

- Cái ó của lão thì có gì hấp dẫn?

Lý Túc thở ra một hơi:

- Lão thì biết gì? Mà thôi, lão không muốn đến đó thì ta ở lại đây cũng được. Lão có hoan nghênh không?

Phàn Liễu lập tức quay lưng bỏ vào trong nhà, lão vừa đi vừa nói vọng lại:

- Hoan nghênh, hoan nghênh...

Lão nói là hoan nghênh, mà trong lời nói chẳng có chút hoan hỷ nào. Nhìn theo cái dáng còm cõi đi vào buồng trong, Điền Phi Long cả cười:

- Phàn hội chủ thật đặc biệt!

Lý Túc thở dài:

- Lão già ấy cố chấp lắm, bây giờ tuổi cao sức yếu, vậy mà chỉ thích sống một mình.

Lão thông dong đi ra phía cửa sổ, trầm ngâm một hồi lâu như đắn đo điều gì rồi quả quyết quay sang nói Điền Phi Long:

- Tiểu huynh đệ, có điều này bọn ta chưa nói với tiểu huynh đệ!

Điền Phi Long vòng tay:

- Có việc gì xin tiền bối cứ chỉ dạy!

Lý Túc ngồi xuống một chiếc ghế, trầm ngâm nói:

- Lão phu và phụ thân của tiểu huynh đệ trước đây có giao tình rất hậu, điều này chắc huynh đệ không biết?

Điền Phi Long ngạc nhiên:

- Quả thực văn bối chưa từng nghe gia phụ nhắc đến tên tiền bối!

Chàng vòng tay nói:

- Thực ra mục đích chính của văn bối chính là tìm hai vị để học đôi chút bản lãnh, có thêm cơ hội trả thù cho phụ thân!

Lý Túc cười:

- Huynh đệ nghĩ thế là không đúng rồi, phụ thân của công tử võ công cao gấp bội lão phu, chỉ cần công tử học được một chút cũng quá đủ ngạo thị giang hồ.

Điền Phi Long thở dài:

- Lúc đó văn bối đâu có nghĩ sâu xa được như vậy? Đến khi hiểu ra thì mọi việc đã quá muộn, cả văn bối và gia phụ đều không thể nào quay trở lại được nữa.

Lý Túc trầm ngâm nói:

- Gần ba mươi năm trước phụ thân của công tử đã từng là khách của Thiết Thương Hội. Trong vòng ba tháng ngài đã cùng lão phu và Phàn lão bất tử bàn luận võ công, tâm đầu ý hợp vô cùng. Sau thời gian đó, kiến thức võ học của lão

phu đại tiến, bao nhiêu vấn đề khó khăn đều sáng tỏ như ban ngày. Ngay cả Phàn lão đầu, lúc đó võ công đã thuộc hàng tuyệt đỉnh giang hồ, nhưng cũng nhờ có sự kiện đó mà bước vào một cảnh giới mới...

Lão quay sang hỏi Điện Phi Long:

- Hồi đó Điện bảo chủ đang có ý định sáng tạo ra một bộ đao pháp mới, dùng riêng cho Bế Nguyệt Đao, không biết có kịp hoàn thành hanh không?

Điện Phi Long cúi đầu:

- Nói ra thật hổ thẹn, bộ đao pháp đó tiên phụ đã sáng tạo thành công, nhưng vẫn bối vì chút tự ái trẻ con mà không chịu hấp thu, để đến bây giờ trở thành thất truyền, công sức cả đời của phụ thân coi như đổ xuống sông xuống biển hết...

Lý Túc tắc lưỡi, lắc đầu quấy quậy:

- Đáng tiếc, đáng tiếc quá!

Điện Phi Long đột nhiên quỳ xuống, khiến cho Lý Túc cũng phải bất ngờ, chàng nói bằng giọng thê lương:

- Tiên bối đã là chỗ thân tình của tiên phụ nên văn bối cũng nói thẳng, văn bối có việc muốn thỉnh cầu.

Lý Túc lật đật đỡ Điện Phi Long dậy, ân cần nói:

- Tiểu huynh đệ, có gì cứ từ từ nói.

Lão nghiêm nét mặt nói tiếp:

- Lão phu là tôn sư của mấy ngàn đệ tử, đồ tôn, nhưng cả đời không có lấy một sư phụ cho đúng nghĩa. Những điều học được ở Điện bảo chủ cũng đủ để suốt đời này lão phu coi ngài như vị sư phụ duy nhất. Về mối thù của Điện bảo chủ, lão phu phải có một phần trách nhiệm.

Điện Phi Long vòng tay:

- Đa tạ tiên bối!

Phàn Liễu tưởng đã ngủ, không ngờ đúng lúc đó thì bước ra nói:

- Điện huynh đệ, lão già này cũng muốn góp sức.

Điện Phi Long cảm kích nói:

- Văn bối điều tra tung tích của U Minh Thiết Kỳ đã mấy tháng nay, nhưng thu thập được chẳng đáng bao nhiêu tin tức. Nếu hai vị có chút manh mối nào xin hãy chỉ giáo cho văn bối.

Lý Túc thở dài:

- Ta cũng nghe tin tiểu huynh đệ bỏ nhà đi tầm thù, nhưng tìm được hần là một chuyện, hạ sát hần lại là chuyện khác. Xưa nay có rất nhiều người muốn làm chuyện đó, rốt cuộc họ đều chuốc lấy cái chết tức tưởi, trong khi hần vẫn sống phây phây.

Diễn Phi Long nghiêng răng:

- Chẳng lẽ không có cách nào đánh bại hần hay sao?

Phàn Liễu mỉm cười:

- Ai bảo là không có?

Lý Túc cũng cười gượng:

- Có thì có, nhưng mong manh lắm.

Diễn Phi Long mừng rỡ nói:

- Cho dù là mong manh, nhưng chỉ cần có hi vọng thì văn bối nhất định theo đến cùng.

Lý Túc chỉ vào chiếc bàn duy nhất ở trong phòng nói:

- Lại kia ngồi, ta sẽ kể tường tận cho tiểu huynh đệ!

Mọi người ngồi yên vị, Lý Túc nhấp một ngụm rượu rồi bắt đầu kể...

oOo

Trong thiên hạ, người dùng thương làm vũ khí có tới mấy chục vạn, nhưng danh gia thực sự thì chỉ có tám nhà, đó là các họ: Lương, Triệu, Tư mã, Âu Dương, Phàn, Dương, Hồ và Lý. Thương pháp của tám danh gia này đều cha truyền con nối, tuyệt đối không dạy cho người ngoài. Cũng bởi vậy mà thương thuật không thể phát triển, mãi mãi cứ đứng sau kiếm và đao.

Sáu mươi năm trước, trang chủ Phàn Gia Trang lúc bấy giờ bỗng nhiên tìm được một bí kíp cổ có tên là Thiên Ma Lục. Trong bí kíp này có một bộ thương

pháp tuyệt đỉnh, nhưng vì nội dung quá khúc chiết, phức tạp nên sau nhiều năm ông ta không tài nào lĩnh hội nổi.

Vốn là người hào sảng, rộng rãi, Phàn trang chủ đã đứng lên thành lập Thiết Thương Hội với mục đích kêu gọi các danh gia khác cùng tham gia vào công việc tìm hiểu bộ bí lục. Các nhà khác thấy cơ hội tốt như vậy đều hồ hởi tham gia, không khí Thiết Thương hội ở thời điểm này vô cùng náo nhiệt.

Không ngờ lòng người khó đoán, không phải ai cũng rộng rãi hào sảng như Phàn trang chủ. Bí kíp Thiên Ma Lục này vô cùng phức tạp, ai cũng chỉ có thể tham ngộ một phần nhỏ, nhưng họ lại giữ lấy bí mật đó cho riêng mình, nhất định không chịu nói ra cho người khác nghe. Sau mười năm, võ công của các nhà đều thăng tiến thần tốc, nhưng cũng chưa có ai luyện thành Thiên Ma Quyết trong Thiên Ma Lục, nội bộ của Thiết Thương Hội cũng đã rạn nứt nghiêm trọng. Phàn hội chủ vì việc này mà đau buồn, sinh bệnh rồi qua đời.

Lúc này, con trai của Phàn hội chủ còn nhỏ tuổi, không thể đứng ra gánh vác chức hội chủ, mọi người nhất trí đề cử đại đệ tử của ông ta là Trang Tĩnh làm hội chủ. Ông ta làm hội chủ được bảy năm, sau đó đã xảy ra một sự việc.

Trang Tĩnh hội chủ có một người em trai là Trang Kiên, người này bẩm sinh hảo võ, tư chất ngàn năm khó gặp. Nhờ đại ca làm hội chủ, Trang Kiên có cơ hội được tiếp xúc với Thiên Ma Lục. Với khả năng lĩnh hội tuyệt vời của mình, chỉ sau vài năm, Trang Kiên đã tham ngộ được một phần khá lớn trong Thiên Ma Lục. Nhưng bộ võ công này không phải sức người phàm có thể một mình lĩnh hội hết. Trang Kiên sau vài năm nữa phí công vô ích thì chuyển sang phương pháp khác. Hắn dùng những phần mình lĩnh hội được âm thầm trao đổi với những cao thủ khác trong Thiết Thương Hội.

Không biết nhờ sự trao đổi này Trang Kiên đã học được bao nhiêu phần của Thiên Ma Lục, nhưng rồi hắn đột nhiên mất tích. Hội chủ Trang Tĩnh vì vụ việc này mà hồ thẹn và từ bỏ chức hội chủ, con trai của Phàn hội chủ đời trước lên thay, chính là phụ thân của Phàn Liễu.

Cùng thời điểm này, giang hồ đột nhiên xuất hiện một nhóm người tự xưng là Hắc Kỳ Môn. Cũng như Thiết Thương Hội, Hắc Kỳ Môn cũng dùng thương làm vũ khí. Nhân số của họ rất ít, hành tung lại vô cùng bí ẩn, nhưng khắp thiên hạ, nơi đâu xuất hiện bóng áo choàng đen của họ là nơi đó máu chảy thành sông, thành thị hay làng mạc đều thành bình địa, không còn một sinh vật sống sót.

Hắc Kỳ Môn là một tổ chức sát thủ, họ chưa từng thất bại trong vụ việc nào. “Con mỗi” của họ, cho dù được bảo vệ kỹ càng, cho dù võ công tuyệt đỉnh cũng không thể thoát khỏi số mệnh.

Môn chủ của Hắc Kỳ Môn rất ít khi xuất hiện, võ công của hắn không ai xác định được là cao đến đâu. Chỉ có các vị nguyên lão của Thiết Thương Hội là biết, võ công ấy rất giống với những thứ được ghi trong.. Thiên Ma Lục.

o0o

U Minh Thiết Kỳ, theo lời của Lý Túc thì rất có thể chính là Trang Kiên, nhị đệ của bảo chủ đời thứ hai của Thiết Thương Hội.

Lão kết luận:

- Muốn đánh bại được U Minh Thiết Kỳ thì chỉ còn cách luyện thành Thiên Ma Quyết.

Phàn Liễu thở dài:

- Đáng tiếc, Thiên Ma Lục đã thất tung, dẫn đến sự tan rã của Thiết Thương Hội mười tám năm trước.

Lý Túc trầm ngâm:

- Thời điểm đó cũng trùng với thời điểm Hắc Kỳ Môn ngừng mọi hoạt động, môn chủ U Minh Thiết Kỳ cũng bắt vô tâm tích...

Điền Phi Long nói xen vào:

- Hai vị tiền bối đều đã nghiên cứu rất kỹ Thiên Ma Lục, chắc là từng câu từng chữ trong đó đều như khắc cốt giâm tâm?

Phàn Liễu nhếch môi cười khổ:

- Thiên Ma Lục không phải là một quyển sách, nó là một cây thương...

Điền Phi Long đang sửng sốt thì Phàn Liễu giải thích tiếp:

- Thiên Ma Lục là cây bảo thương của một vị cao thủ vô danh, trên thân thương còn in hằn vô số vết xước. Trong vô số vết xước đó có khoảng vài trăm vết là do trận đấu của vị cao thủ vô danh kia với một đao thủ tuyệt đỉnh. Muốn luyện thành Thiên Ma Quyết thì phải tìm ra tất cả những vết xước trong trận đấu này, tuyệt đối không được lẫn với những vết xước tạp nham khác.

Điền Phi Long ngây người như mất hồn:

- Chẳng lẽ trời đã tuyệt đường của văn bối?

Phàn Liễu trầm ngâm:

- Trong số những nguyên lão trước đây của Thiết Thương Hội, có lẽ lão phu và Lý lão đầu là hai người tham ngộ Thiên Ma Quyết được nhiều nhất. Hai ta sẽ dốc túi truyền hết lại cho huynh đệ, hi vọng với tư chất kế thừa của Điền bảo chủ, huynh đệ sẽ tạo ra kỳ tích.

Điền Phi Long gật đầu:

- Thôi thì đành vậy, hiểu được đối thủ bao nhiêu thì có ích bấy nhiêu.

--- o0o ---